

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị D, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Quảng Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Quảng Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị D và bị đơn anh Nguyễn Ngọc Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thị D và anh Nguyễn Ngọc Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Mai Thị D và anh Nguyễn Ngọc Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương Đ, sinh ngày 19/4/2012. Anh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương Đ; chị D cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Chị D được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị D, anh Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị D nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0001572 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS Quảng Xương;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Dung